

Bản án số: 128/2020/HS-ST
Ngày: 15-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Nga

2/ Ông Phạm Văn Tuyền

Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 163/2020/TLST - HS ngày 26/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2020/QĐXXST – HS ngày 01/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bành Thanh P**; giới tính: Nam; sinh năm 1995; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHKT: F9/17 ấp 6, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: D20/4 ấp 4A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Làm thuê; họ tên cha: Bành Tấn T, sinh năm 1973; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1977; hoàn cảnh gia đình: Tại tòa bị khai có vợ tên Lê Thị Yến N, sinh năm 1996 và có 01 người con chung sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/11/2014, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 280/2014/HSST; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2017, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 242/GCN ngày 11/02/2017 của Giám thị trại giam An Phước và đã đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 14/10/2015, theo Biên lai thu án phí số 428 ngày 14/10/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2020. Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Bà Trần Thanh T, sinh năm 1976; nơi cư trú: B3/45B tổ 14, ấp 2, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 ngày 22/5/2020, Bành Thanh P điều khiển xe mô tô Honda Vario biển số 59N3-252.40 lưu thông trên đường Liên ấp 2-6 theo hướng từ đường Kênh Trung Ương ra đường Quách Điêu. Khi P dừng lại để mua bánh mì thì phát hiện bà Trần Thanh T đang điều khiển xe mô tô Honda Lead biển số 59N2-602.00 lưu thông theo hướng ngược lại qua chỗ P đứng, trên cổ bà T có đeo 01 sợi dây chuyền vàng 18K. Lúc này, P nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền bán lấy tiền tiêu xài nên điều khiển xe đuổi theo bà T. Do chưa cơ hội thuận lợi để cướp giật nên P điều khiển xe vượt qua xe bà T khoảng 20 mét rồi quay đầu xe lại. Thấy bà T đang điều khiển xe mô tô từ từ qua lề đường bên trái để sang đường tại trước địa chỉ B3/45A tổ 14, ấp 2, xã Vĩnh Lộc A; P điều khiển xe mô tô áp sát từ phía trước bên trái bà T rồi dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ bà T rồi tăng ga tẩu thoát về hướng đường Quách Điêu. Trên đường đi, P bỏ sợi dây chuyền vào hộc đựng đồ phía trước bên trái xe, sau đó cất sợi dây chuyền vào túi quần sau bên trái đang mặc và đi làm như thường ngày.

Sau khi bị cướp giật bà T đến Công an xã Vĩnh Lộc A trình báo sự việc. Sau khi chiếm đoạt được tài sản P mang về nhà bỏ vào túi phía sau bên trái của 01 chiếc quần jeans màu đen rồi cất giấu trong tủ quần áo. Được gia đình thông báo là Công an đang truy tìm mình nên P đến trụ sở Công an xã Vĩnh Lộc A làm việc. Tại đây, P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Qua chỉ điểm của P, Công an xã Vĩnh Lộc A đã tiến hành đến nhà P thu giữ sợi dây chuyền. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý.

Căn cứ kết luận về giá trị tài sản số 1289/HĐĐGTTHS - TCKH ngày 01/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 2,314 chỉ trị giá 5.780.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Bành Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên phù hợp lời khai bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm: 01 USB hiệu Kingston 16GB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án; 01 xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 59N3-252.40 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 59N3-25240 mang tên Bành Thanh P do P đứng tên chủ sở hữu; 01 sợi dây chuyền vàng 18K đã bị đứt, dài khoảng 56cm; 01 nón bảo hiểm màu xanh đen, 01 quần short màu xanh, 01 áo khoác màu đen có sọc vàng cam, 01 quần Jeans dài màu đen của Bành Thanh P.

Trong số các vật chứng nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã tiến hành trả sợi dây chuyền vàng cho bà Trần Thanh T, chuyển kèm hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 59N3-252.40. Các vật chứng còn lại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã ra Quyết định chuyển vật chứng đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 152/CT - VKS ngày 24 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bành Thanh P về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Bành Thanh P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng

thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị xử phạt bị cáo Bành Thanh P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị hại Trần Thanh T vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ, các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Bành Thanh P phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 136 – 137, 145 - 159); phù hợp với lời khai của bị hại bà Trần Thanh Thúy (BL: 129 – 135); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, ...cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/5/2020, bị cáo Bành Thanh P đã có hành vi cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 2,314 chỉ trị giá 5.780.000 đồng của bà Trần Thanh T (Theo kết quả định giá tài sản số 1289/HĐĐGTTHS - TCKH ngày 01/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh) tại trước nhà số B3/45A tổ 14, ấp 2, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bành Thanh P đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm được quy định Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải tiếp tục chấp hành hình phạt tù có thời hạn thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện phạm tội là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, đây là tình tiết định khung hình phạt, cần áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo là phù hợp.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu từng bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản”, cụ thể: Ngày 26/11/2014, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Án số 280/2014/HSST). Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần lưu ý đến nhân thân của bị cáo mà có mức án nghiêm.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản kịp thời thu hồi giao trả cho bị hại, thiệt hại chưa xảy ra. Bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, bị cáo có ông ngoại được Nhà nước tặng huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại các điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 USB hiệu Kingston 16GB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án tiếp tục bảo lưu hồ sơ vụ án;

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 59N3-252.40, màu xanh đen, số máy: KF41E1534992, số khung: 4114KK534495 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 59N3-25240, thuộc quyền sở hữu của bị cáo và dùng làm phương tiện phạm tội nên sẽ tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 mà không xét trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 nón bảo hiểm màu xanh đen, 01 quần short màu xanh, 01 áo khoác màu đen có sọc vàng cam, 01 quần Jeans dài màu đen là những tài sản thu giữ của bị cáo nhưng bị cáo không có nhu cầu nhận lại, xét những tài sản này không còn giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 sợi dây chuyền vàng 18K đã bị đứt, dài khoảng 56cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả cho bị hại Trần Thanh T theo Biên bản về việc trả lại tài liệu, đồ vật được lập vào hồi 10 giờ ngày 27/7/2020 (BL: 81). Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; các điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ các điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Bành Thanh P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2020.

Về vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 59N3-252.40, màu xanh đen, số máy: KF41E1534992, số khung: 4114KK534495 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 59N3-25240 mang tên Bành Thanh P.

Tịch thu tiêu huỷ 01 nón bảo hiểm màu xanh đen, 01 quần short màu xanh, 01 áo khoác màu đen có sọc vàng cam, 01 quần Jeans dài màu đen (bỏ trong thùng giấy được niêm phong có dấu vân tay Bành Thanh P và hình dấu Công an xã Vĩnh Lộc A).

Bảo lưu hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston 16GB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 09 giờ ngày 11/9/2020. Riêng Giấy đăng ký xe mô tô biển số 59N3-25240 mang tên Bành Thanh P và USB hiệu Kingston 16GB đang lưu hồ sơ vụ án).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án DS H. Bình Chánh;
- Sở Tư pháp, Tp.HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Sơn